

KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ TRÒ CHƠI, TRÒ DIỄN DÂN GIAN TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

TRƯƠNG SỸ VINH, NGUYỄN THÙY VÂN

Tóm tắt: Vùng Đồng bằng sông Hồng có bề dày lịch sử và văn hóa đặc sắc, là cái nôi của nhiều trò chơi, trò diễn dân gian mang đậm nét truyền thống dân tộc. Tuy nhiên, quá trình hội nhập và hiện đại hóa đất nước, nhiều giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có các trò chơi, trò diễn dân gian đang dần mai một đặt ra thách thức lớn đối với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa. Trong bối cảnh đó, khai thác giá trị của các trò chơi, trò diễn dân gian để phát triển du lịch không chỉ góp phần giúp đa dạng hoá các sản phẩm du lịch, mà còn hỗ trợ bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống. Bài viết sử dụng các phương pháp khảo sát thực địa, điều tra xã hội học, phân tích tổng hợp và xin ý kiến chuyên gia để xác định các trò chơi, trò diễn dân gian có khả năng khai thác phát triển du lịch, từ đó đề xuất một số tuyến khai thác các trò chơi, trò diễn dân gian, góp phần phát triển du lịch vùng đồng bằng sông Hồng.

Từ khóa: trò chơi, trò diễn dân gian, phát triển du lịch, đồng bằng sông Hồng

EXPLOITING VALUES OF FOLK GAMES AND PERFORMANCES IN TOURISM DEVELOPMENT OF THE RED RIVER DELTA

Abstract: The Red River Delta has a rich history and unique culture, which is the cradle of many traditional games and folk performances imbued with national traditions. However, in the process of integration and modernization of the country, many traditional cultural values, including folk games and performances, are gradually fading away, posing a great challenge to the preservation and promotion of cultural values. In that context, exploiting the values of folk games and performances for tourism development not only contributes to diversifying tourism products, but also supports the preservation of traditional cultural values. This article employed field survey method, sociological investigation, synthesis analysis and consulting with experts to identify folk games and performances that can be exploited for tourism development, thereby proposing a number of routes for exploiting folk games and performances, contributing to the tourism development in the Red River Delta.

Keywords: folk games, folk performances, tourism development, Red River Delta

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) là khu vực hạ lưu sông Hồng và sông Thái Bình, bao gồm 11 tỉnh/thành, trong đó có 2 thành phố trực thuộc Trung ương (Hà Nội và Hải Phòng) và 9 tỉnh là Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Vĩnh Phúc và Quảng Ninh. Năm 2023, đồng bằng sông Hồng có diện tích khoảng 21.279,6 km², dân số trung

binh 23.732,4 nghìn người, mật độ dân số khoảng 1.115 người/km² [11]. Đồng bằng sông Hồng là vùng kinh tế có vai trò quan trọng, mang tính đầu tàu phát triển cho các vùng kinh tế khác trong cả nước. Vùng ĐBSH cũng là một khu vực rộng lớn từ tây sang đông, có địa hình đa dạng bao gồm đồi núi, đồng bằng, biển và hải đảo. Hơn nữa, đồng bằng sông Hồng là lãnh thổ có giá trị nổi trội về văn hóa lịch sử so với các vùng

địa lý khác ở Việt Nam: là nơi có lịch sử khai phá lâu đời, cái nôi của nền văn minh lúa nước, tập trung nhiều di tích, lễ hội, làng nghề truyền thống đặc sắc... [9, 10]. Vùng ĐBSH gắn liền với văn hóa xứ Kinh Bắc, văn hóa của xứ Đông, xứ Đoài, là cái nôi của nghệ thuật chèo truyền thống, của dân ca Quan họ được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể của nhân loại. ĐBSH cũng là nơi sở hữu hệ thống các trò chơi, trò diễn dân gian (TCTDDG) vô cùng phong phú, nhiều trò đang thịnh hành trong nhân dân như: đấu vật, kéo co, cờ người, cướp cờ, chọi gà, chọi trâu, thả diều và các loại hình biểu diễn dân ca, dân nhạc, dân vũ (quan họ, hát chèo, chầu văn, ca trù), múa rối nước... [2-4, 6]. Đây được xem là các tài nguyên văn hoá rất có giá trị cho phát triển du lịch [1-2, 14-17].

Mặc dù có tiềm năng du lịch phong phú và đặc sắc như đã nêu trên, đặc biệt là tiềm năng du lịch văn hoá, trong đó có các TCTDDG, việc khai thác các tiềm năng này cho phát triển du lịch vẫn còn nhiều hạn chế. Các sản phẩm du lịch có sự trùng lặp giữa các địa phương trong vùng, sản phẩm du lịch đặc thù chưa rõ nét; dịch vụ du lịch chất lượng chưa cao [9, 10, 13]... Thực tiễn này đã đặt ra cho các tỉnh vùng ĐBSH làm thế nào để khai thác tốt hơn nữa các giá trị văn hoá đặc sắc của vùng, đặc biệt là các TCTDDG trong phát triển du lịch. Vì vậy, việc nghiên cứu, xác định, lập danh sách các TCTDDG của vùng ĐBSH có khả năng khai thác phát triển du lịch, từ đó xây dựng các tuyến du lịch nhằm khai thác các giá trị đó có ý nghĩa thực tiễn, quan trọng trong việc góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch và gia tăng trải nghiệm của khách du lịch đến vùng ĐBSH.

2. CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở dữ liệu

Dữ liệu bài báo được thu thập thông qua điều tra xã hội học với 04 đối tượng bao gồm: (i)

chuyên gia/nhà quản lý, (ii) khách du lịch, (iii) cộng đồng địa phương; (iv) các doanh nghiệp lữ hành. Ngoài ra, dữ liệu các TCTDDG phổ biến có thể khai thác phát triển du lịch vùng ĐBSH được thu thập bởi quá trình khảo sát tại 11/11 địa phương và thông qua biểu mẫu thu thập về danh sách và thực trạng khai thác các TCTDDG tại các địa phương.

Bên cạnh đó, nghiên cứu còn sử dụng cơ sở dữ liệu về hiện trạng khai thác du lịch, định hướng phát triển du lịch trong quy hoạch quốc gia [8], quy hoạch hệ thống du lịch quốc gia [7], quy hoạch vùng ĐBSH [9, 10], quy hoạch các địa phương vùng ĐBSH và các tài liệu liên quan khác.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Phương pháp xác định các trò chơi, trò diễn dân gian có giá trị khai thác du lịch

Để xác định các TCTDDG có khả năng khai thác du lịch, từ đó kết nối, xây dựng các tuyến du lịch, nghiên cứu đã sử dụng kết hợp 03 phương pháp: (i) điều tra xã hội học; (ii) khảo sát thực địa, thu thập thông tin và (iii) sử dụng bộ tiêu chí để xác định các TCTDDG có khả năng khai thác phát triển du lịch ở vùng ĐBSH (Hình 1).

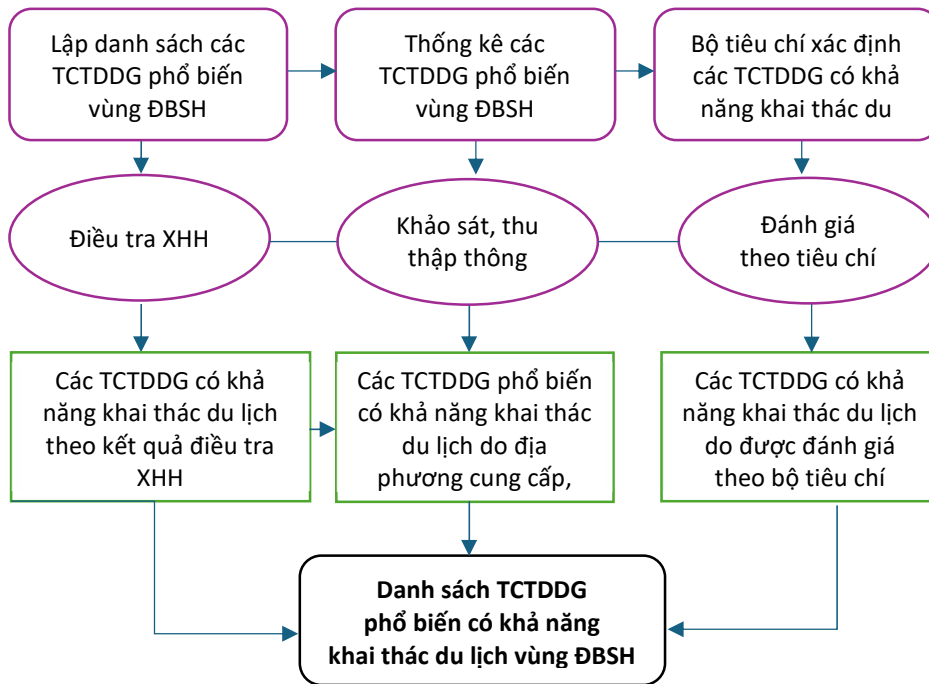
Bước 1: Nhóm tác giả trao đổi trực tiếp với một số chuyên gia, nhà quản lý du lịch, văn hóa tại các địa phương vùng ĐBSH để bước đầu xác định và lập danh sách các TCTDDG phổ biến vùng ĐBSH. Sau đó, sử dụng phương pháp điều tra xã hội học với các đối tượng: (i) chuyên gia/nhà quản lý, (ii) khách du lịch, (iii) cộng đồng địa phương; (iv) các doanh nghiệp lữ hành: để xác định các TCTDDG trong danh sách trên đã và đang thu hút khách du lịch; đang khai thác trong các tuyến du lịch, cũng như có tiềm năng khai thác trong tương lai.

Bước 2: Để đảm bảo thống kê đầy đủ các TCTDDG phổ biến có thể khai thác phát triển du lịch vùng ĐBSH, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát thực địa và xây dựng biểu mẫu thu thập

về danh sách và thực trạng khai thác các TCTDDG của vùng.

Bước 3: Trên cơ sở danh sách các TCTDDG được lọc ra theo kết quả điều tra xã hội học và danh sách các TCTDDG vùng ĐBSH do địa phương cung cấp, nghiên cứu sử dụng bộ tiêu chí xác định các TCTDDG có khả năng khai

thác du lịch để đánh giá và cho điểm các TCTDDG [12], đối với mỗi tiêu chí cụ thể mà TCTDDG đạt được sẽ được cộng 1 điểm. Vì mức độ quan trọng của các nhóm tiêu chí được xác định ngang nhau nên nghiên cứu sẽ tính điểm trung bình chung cho mỗi TCTDDG theo 03 nhóm tiêu chí đó.



Hình 1. Các bước xác định TCTDDG có khả năng khai thác du lịch vùng ĐBSH

Bảng 1. Bộ tiêu chí xác định các trò chơi và trò diễn dân gian có khả năng khai thác phát triển du lịch

Nhóm tiêu chí		Tiêu chí cụ thể
1. Nhóm tiêu chí liên quan đến giá trị các trò chơi, trò diễn	1.1	Giá trị văn hóa: Có sự độc đáo và liên quan mật thiết đến văn hóa, truyền thống của địa phương
	1.2	Giá trị lịch sử: Các TCTDDG được lưu truyền qua nhiều thế hệ, có một lịch sử dài đối với cộng đồng địa phương
	1.3	Giá trị tri thức: Các TCTDDG có nội dung chứa đựng kinh nghiệm của con người trong phòng chống thiên tai, lao động sản xuất
	1.4	Giá trị nhân văn, giáo dục: Các TCTDDG có nội dung đề cao nhân cách, lòng biết ơn, tình yêu gia đình, đôi lứa
	1.5	Giá trị thẩm mỹ: Các TCTDDG với trang phục, đạo cụ đẹp được chuẩn bị kỹ lưỡng, bắt mắt người chơi, người xem
	1.6	Giá trị thể thao: Các TCTDDG giúp rèn luyện thể chất, tăng sự hoạt bát, khéo tay, nhanh mắt, mưu trí, dũng cảm
	1.7	Giá trị giải trí: Các TCTDDG mang lại tiếng cười, giảm căng thẳng và đem lại trải nghiệm thú vị cho khách du lịch

Nhóm tiêu chí		Tiêu chí cụ thể
2. Nhóm tiêu chí về tổ chức, khai thác trò chơi, trò diễn	2.1	Địa điểm tổ chức: Có địa điểm tổ chức các trò chơi, trò diễn để khách du lịch xem hoặc tham gia
	2.2	Cơ sở hạ tầng: Có cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch lân cận
	2.3	Sự ủng hộ của các bên liên quan: Có sự hỗ trợ, đồng thuận của các bên liên quan (cơ quan quản lý, chính quyền, doanh nghiệp, cộng đồng...) trong việc khai thác phát triển du lịch
	2.4	Có các khu, điểm du lịch khác gần nơi tổ chức các TCTDDG
	2.5	Khả năng tham gia và trải nghiệm: Khách du lịch có thể dễ dàng tham gia và trải nghiệm
	2.6	Khả năng duy trì và thích nghi với nhu cầu của khách du lịch
3. Nhóm tiêu chí về quản lý	3.1	An toàn: Các TCTDDG được tổ chức và thực hiện an toàn, đảm bảo không gây nguy hiểm cho khách du lịch
	3.2	Bền vững: Không gây tổn hại cho môi trường hoặc làm thay đổi quá mức văn hóa địa phương
	3.3	Tuân thủ quy định: Việc tổ chức các TCTDDG phải đáp ứng các quy định của pháp luật

(Nguồn: [12])

2.2.2. Phương pháp xây dựng các tuyến du lịch khai thác các trò chơi, trò diễn dân gian vùng ĐBSH

Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát thực địa đến địa phương thông qua các tuyến giao thông để xác định khả năng kết nối với các điểm có TCTDDG, đồng thời kết hợp với các phương pháp phân tích tổng hợp và phương pháp bản đồ để đề xuất các tuyến du lịch khai thác các giá trị của TCTDDG vùng ĐBSH.

Các tuyến du lịch được đề xuất theo nguyên tắc kết hợp, có nghĩa là kết hợp khai thác các địa điểm có TCTDDG với các điểm du lịch khác. Theo đó, các tuyến du lịch sẽ được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu các tuyến du lịch theo quy hoạch và bổ sung tuyến chuyên đề hoặc bổ sung vào tuyến đã có các địa điểm có các TCTDDG có khả năng khai thác phát triển du lịch.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Xác định các trò chơi, trò diễn dân gian có khả năng khai thác phát triển du lịch vùng ĐBSH

Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, trong số TCTDDG, có 13 TCTDDG được đánh giá cao nhất. Kết quả điều tra thực địa và tổng hợp thông

tin từ các biểu mẫu xác định được 20 trò chơi dân gian và 14 trò diễn dân gian phổ biến còn lưu giữ và diễn ra thường xuyên tại các địa phương. Trên cơ sở danh sách các TCTDDG đó, sử dụng bộ tiêu chí để đánh giá và lựa chọn được 14 trò chơi dân gian và 9 trò diễn dân gian có giá trị lớn, mức độ phổ biến cao, có thể khai thác để phát triển du lịch.

- *Các trò chơi dân gian:* đua thuyền, kéo co, đấu vật, bịt mắt bắt dê, vịt, lợn/đập niêu, chọi gà, thả diều, cờ người, cờ tướng/cờ thẻ, bắt chạch trong chum, ô ăn quan, cầu kiều/cầu khi, cướp cầu/đánh phết, thi thổi cơm; pháo đất, đẩy gậy.

- *Các trò diễn dân gian:* Múa rối nước/rối cạn, diễn xướng ca trù, diễn xướng châu văn, diễn xướng hát xẩm, diễn xướng hát trống quân, trống hội/múa trống, múa rối nước/rối cạn, diễn xướng ca trù, diễn xướng châu văn, diễn xướng hát xẩm, diễn xướng hát trống quân, trống hội/múa trống, hội xếp chữ/kéo chữ, hội trình nghề sỹ nông công cỗ/ngư tiêu canh mục, diễn xướng dân ca quan họ Bắc Ninh.

Đánh giá cụ thể về mức độ đáp ứng các tiêu chí và khả năng khai thác phát triển du lịch của các TCTDDG vùng ĐBSH được tổng hợp tại Bảng 2.

Bảng 2. Tổng hợp các TCTDDG có khả năng khai thác phát triển du lịch vùng ĐBSH

TT	TCTDDG	Mức độ đáp ứng các tiêu chí	Đánh giá chung
I	Trò chơi dân gian		
1	Đua thuyền	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
2	Kéo co	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
3	Đấu vật	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
4	Bịt mắt bắt dê, vịt, lợn/đập niêu	80%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
5	Chọi gà	74%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên có dấu hiệu bị biến tướng do cá cược làm thay đổi giá trị văn hóa và ngược đãi động vật
6	Thả diều	86%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên quá trình tổ chức, lựa chọn khu vực chơi khá khó khăn do liên quan đến hạ tầng cấp điện trên cao
7	Cờ người, cờ tướng/cờ thẻ	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
8	Bắt chạch trong chum	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
9	Ô ăn quan	80%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
10	Cầu kiều/cầu khỉ	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
11	Cướp cầu/đánh phết	92%	Thu hút người tham gia. Tuy nhiên, thường chỉ tổ chức vào các dịp lễ hội đầu năm tại một số địa phương
12	Thi thổi cơm	87%	Thu hút người tham gia. Tuy nhiên, chỉ tổ chức tại một số địa phương
13	Pháo đất	90%	Thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên, chỉ tổ chức tại một số địa phương.
14	Đẩy gậy	82%	Thu hút người tham gia. Tuy nhiên thường chỉ tổ chức vào các dịp lễ hội đầu năm tại một số địa phương
II	Trò diễn dân gian		
1	Múa rối nước/rối cạn	97%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
2	Diễn xướng ca trù	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
3	Diễn xướng châu văn	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
4	Diễn xướng hát xẩm	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên
5	Diễn xướng hát trống quân	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên, chỉ tổ chức tại một số địa phương
6	Trống hội/múa trống	85%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên, chỉ tổ chức tại một số địa phương
7	Hội xếp chữ/kéo chữ	90%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên, chỉ tổ chức tại một số địa phương
8	Hội trình nghề sỹ nông công cỗ/ngư tiều canh mục	94%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên, chỉ tổ chức tại một số địa phương
9	Diễn xướng dân ca quan họ Bắc Ninh	85%	Rất phổ biến, thu hút người tham gia, có thể tổ chức thường xuyên. Tuy nhiên, chỉ tổ chức tại Bắc Ninh

(Nguồn: Khảo sát của nhóm tác giả, 2024)

Qua Bảng 2, có thể thấy, các TCTDDG được lựa chọn đáp ứng rất tốt các tiêu chí: còn rất phổ biến, phân bố rộng khắp, phản ánh lịch sử lâu đời, mang nhiều điểm đặc trưng nhất của nền văn minh sông Hồng. Bên cạnh đó, các TCTDDG còn có giá trị văn hóa, giải trí rất cao, đặc biệt một số TCTDDG được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại như: nghệ thuật trình diễn dân gian ca trù, quan họ, trò chơi kéo co; hay nằm trong danh sách các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được công nhận như: múa rối nước/rối cạn, hát Chèo, hát Xẩm, hát Trống quân, hay kéo co, bơi chải... trong đó nhiều nhất là ở Hà Nội với 7 TCTDDG, Vĩnh Phúc với 5 TCTDDG.

Hiện nay, một số TCTDDG đã và đang được đưa vào khai thác thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn. Trò diễn múa rối nước tại các sân khấu thủy đình của các làng rối nước Nguyễn Xá (Thái Bình), Hồng Phong (Hải Dương), Hồng Quang (Nam Định)... thu hút rất nhiều khách du lịch, đặc biệt là khách du lịch quốc tế (chiếm tới 80% lượng khán giả) [5] và thường được đưa vào các tour du lịch của vùng ĐBSH. Trò chơi pháo đất của huyện Ninh Giang (Hải Dương) là sản phẩm được cấp chứng nhận OCOP du lịch 4 sao, đây là sản phẩm OCOP nổi tiếng không chỉ của Hải Dương mà còn của cả vùng ĐBSH. Ngoài ra, còn có nhiều trò chơi dân gian khác như kéo co, bịt mắt bắt dê, đi cầu khỉ... đã và đang được các công ty du lịch khai thác, tổ chức trong các chương trình du lịch, các hoạt động team building... mang lại cho khách du lịch những trải nghiệm vui vẻ và thư giãn trong chuyến đi.

Có thể khẳng định, việc khai thác các TCTDDG cho phát triển du lịch đã góp phần đa dạng hoá các sản phẩm du lịch, gia tăng trải nghiệm cho khách du lịch và giúp bảo tồn các giá trị di sản văn hoá phi vật thể.

3.2. Đề xuất một số tuyến du lịch khai thác các giá trị trò chơi, trò diễn dân gian vùng ĐBSH

Trên cơ sở các tuyến du lịch chính, tuyến du lịch phụ trợ, tuyến du lịch chuyên đề đã và đang khai thác cũng như được định hướng trong quy hoạch về du lịch vùng ĐBSH [9] và sự phân bố, cũng như giá trị của các TCTDDG, có thể đề xuất một số tuyến du lịch khai thác các TCTDDG trong toàn bộ vùng ĐBSH theo các chủ đề như sau:

- **Tuyến du lịch theo chủ đề “Trải nghiệm TCTDDG”:** Đây là các tuyến du lịch tập trung vào trải nghiệm các TCTDDG là chính, có kết hợp tham quan các di tích lịch sử nổi bật. Khi khai thác tuyến này, các chương trình du lịch có thể bao gồm các buổi học về lịch sử và ý nghĩa của từng trò chơi, trò diễn, các buổi giao lưu với nghệ nhân và thưởng thức ẩm thực truyền thống. Khách du lịch sẽ được tham gia vào các trò chơi truyền thống và xem trình diễn các trò diễn dân gian. Bên cạnh đó, có thể kết hợp các hoạt động tham quan các di tích lịch sử - cách mạng, các làng nghề trên địa bàn. Các chương trình này có thể tổ chức theo một số hành trình sau:

+ **Tuyến Hà Nội - Hải Dương - Hải Phòng:** Khách du lịch có thể tham quan đền thờ Khúc Thừa Dụ (Xã Kiến Quốc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương), tham gia các trò chơi dân gian như kéo co, cờ người... tổ chức ở khuôn viên đền thờ Khúc Thừa Dụ, thưởng thức nghệ thuật rối nước tại xã Hồng Phong - Ninh Giang và sau đó tham gia trò chơi pháo đất nổi tiếng tại xã Ứng Hòa - Ninh Giang. Buổi chiều tối, khách du lịch có thể tham gia thả đèn trời tại khuôn viên đền thờ Khúc Thừa Dụ. Tại Hải Phòng, khách du lịch có thể tham quan khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, làng nghề tạc tượng Bảo Hà (Vĩnh Bảo).

+ *Tuyến Hà Nội - Hải Dương - Thái Bình - Hải Phòng*: Hoạt động trò chơi dân gian sẽ diễn ra vào buổi sáng ngày thứ nhất với hội thi pháo đất ở khuôn viên đền thờ Khúc Thừa Dụ (Hải Dương) và thả đèn trời vào buổi tối ở làng Nguyễn Xá (Thái Bình). Nghệ thuật rỗi nước có thể được trình diễn phục vụ khách du lịch vào buổi chiều ngày thứ nhất tại làng Nguyễn Xá (Thái Bình) hoặc buổi chiều ngày thứ hai tại xã Nhân Hòa (Vĩnh Bảo - Hải Phòng). Khách du lịch cũng có thể xem biểu diễn Chèo tại một số Câu lạc bộ của người dân địa phương tại các xã của thành phố Thái Bình. Ngày hôm sau khách du lịch sẽ tham quan một số di tích và làng nghề tại Vĩnh Bảo và trở về Hà Nội theo quốc lộ 5.

+ *Tuyến Hà Nội - Bắc Ninh - Hưng Yên*: Tại Bắc Ninh, khách du lịch có thể tham quan Đền Đô - nơi thờ 8 vị vua triều Lý; tham gia trò chơi dân gian tại sân Đền Đô (kéo co, đánh đu...). Tham quan làng Diềm - làng quan họ nổi tiếng, một trong 49 làng quan họ gốc, nơi duy nhất có đền thờ vua Bà - thủy tổ Quan họ; nghe giới thiệu về lịch sử và văn hóa quan họ. Thường thức chương trình biểu diễn quan họ tại nhà chứa quan họ làng Diềm - không gian sinh hoạt, giao lưu của người quan họ và tham gia trải nghiệm trò chơi ô ăn quan và nhảy dây cùng người dân địa phương. Tại Hưng Yên, khách tham quan đền Chủ Đồng Tử, nghe giới thiệu về lịch sử hát Trống Quân, tham gia trò chơi dân gian tại sân đền Chủ Đồng Tử: kéo co, nhảy dây. Tại Hà Nội, khách có thể tham quan phố cổ Hà Nội, thưởng thức chương trình biểu diễn Ca Trù tại nhà hát Lớn Hà Nội.

+ *Tuyến Hà Nội - Nam Định - Thái Bình*: Tại Nam Định, tham quan tòa giám mục Bùi Chu, một kiến trúc độc đáo pha trộn giữa phong cách phương Đông và phương Tây, tham quan làng nghề truyền thống, tham quan làng rỗi nước Nam Chân (Nam Trực), xem biểu diễn

múa rối nước và tìm hiểu về quy trình làm rỗi. Tại Thái Bình, tham quan khu du lịch sinh thái biển Đồng Châu, thưởng thức chèo tại một trong số các câu lạc bộ chèo thành phố Thái Bình. Tại Hà Nội, tham quan và thưởng thức chương trình biểu diễn múa rối làng rỗi nước Đào Thục - Đông Anh, tham gia trải nghiệm làm rỗi nước và chơi các trò chơi dân gian: kéo co, nhảy dây... khách có thể nghỉ ngơi và ăn trưa tại nhà hàng địa phương.

- *Tuyến du lịch theo chủ đề “Khám phá Lễ hội dân gian”*: Đây là các tuyến du lịch tập trung vào khám phá các lễ hội với các TCTDDG. Khách du lịch được tham gia vào các lễ hội dân gian đặc sắc tại các địa phương, trải nghiệm các nghi thức và hoạt động truyền thống. Các chương trình du lịch theo chủ đề này có thể tổ chức vào đầu năm, dịp Tết Âm lịch để khách du lịch có thể tham gia vào các lễ hội Tết Nguyên Đán tại các làng quê, xem múa lân, đua thuyền và các hoạt động chào đón năm mới. Khách du lịch cũng có cơ hội tham gia vào các nghi thức cúng bái và làm bánh chưng cùng người dân địa phương. Một số tuyến có thể khai thác như sau:

+ *Tuyến Hà Nội - Nam Định*: "Lễ Hội Chùa Hương, đền Gióng và phủ Giày": Khách du lịch có thể tham gia lễ hội Chùa Hương (từ mùng 6 tháng Giêng đến hết tháng 3 âm lịch); tham quan chùa Thiên Trù, động Hương Tích và các điểm du lịch khác trong khu vực; thưởng thức biểu diễn hát Châu Văn tại khu vực lễ hội. Lễ hội đền Gióng (Sóc Sơn, Hà Nội từ mùng 6 đến 12 tháng 4 âm lịch); tham quan đền Thượng, đền Hạ và các điểm du lịch khác trong khu vực, tham gia các trò chơi dân gian tại lễ hội như kéo co, nhảy dây, thưởng thức biểu diễn trò diễn dân gian tại lễ hội. Lễ hội phủ Giày (từ mùng 1 đến mùng 10 tháng 3 âm lịch); tham quan đền thờ Mẫu Liễu Hạnh và các điểm du lịch khác

trong khu vực, thưởng thức biểu diễn hát Châu văn tại khu vực lễ hội, tham gia các trò chơi dân gian tại lễ hội.

+ *Tuyến Hà Nội - Bắc Ninh*: "Lễ hội Lim, lễ hội đền Đô và đền Cổ Loa": Tham gia lễ hội Lim (ngày 13 tháng Giêng âm lịch); tham quan đền Lim, chùa Lim và tham gia các hoạt động hát quan họ, tham gia các trò chơi dân gian tại lễ hội: cờ người, kéo co...; thưởng thức biểu diễn hát Quan họ tại lễ hội. Tham gia lễ hội đền Đô (từ 14 đến 16 tháng 3 âm lịch); tham quan đền thờ 8 vị vua triều Lý và các điểm du lịch khác trong khu vực. Tham gia các trò chơi dân gian tại lễ hội như kéo co, đấu vật. Tham gia lễ hội đền Cổ Loa (mùng 6 tháng Giêng âm lịch): tham quan thành Cổ Loa, đền An Dương Vương và các điểm du lịch khác trong khu vực; thưởng thức biểu diễn trò diễn dân gian tại lễ hội (Ca trù).

- *Tuyến du lịch theo chủ đề "Học kỳ giáo dục văn hoá dân gian"*: đối tượng chính là học sinh, sinh viên... Khi khai thác tuyến này, các chương trình du lịch có thể bao gồm các buổi học về lịch sử và ý nghĩa của từng trò chơi, trò diễn; các buổi giao lưu với nghệ nhân và thưởng thức ẩm thực truyền thống. Bên cạnh đó, khách du lịch có thể tham quan các di tích lịch sử như Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Văn Miếu - Xích Đằng (Phó Hiến - Hưng Yên), Văn Miếu Mao Điền (Hải Dương), khu di tích vương triều Mạc (Kiến Thụy - TP Hải Phòng, nơi thường diễn ra lễ khai bút đầu xuân mùng 6 tháng Giêng hằng năm)...

Các tuyến du lịch khai thác các giá trị TCTDDG vùng ĐBSH trên là những gợi ý quan trọng để các công ty du lịch xem xét đầu tư và xây dựng các tuyến du lịch mới, đem lại những

trải nghiệm độc đáo hơn cho khách du lịch đồng thời gia tăng doanh thu cho hoạt động lữ hành. Tuy nhiên, để khai thác tốt các TCTDDG cho phát triển du lịch không chỉ dựa vào các doanh nghiệp du lịch mà cần có sự nỗ lực của tất cả các bên liên quan bao gồm cộng đồng và đặc biệt là sự vào cuộc mạnh mẽ và phối hợp chặt chẽ của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

4. KẾT LUẬN

Trong tổng số hàng trăm TCTDDG vùng ĐBSH, nghiên cứu đã xác định và lựa chọn được 14 trò chơi dân gian và 9 trò diễn dân gian có giá trị lớn để khai thác phục vụ phát triển du lịch, trong đó có các TCTDDG được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại như quan họ, ca trù và rất nhiều di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia như kéo co, múa rối nước, rối cạn, chèo Thái Bình, hát xẩm, hát trống quân...

Trên cơ sở các TCTDDG được xác định và lựa chọn, nghiên cứu đã xây dựng các tuyến du lịch khai thác giá trị của TCTDDG trong toàn bộ vùng ĐBSH theo các chủ đề: "Trải nghiệm TCTDDG"; "Khám phá Lễ hội dân gian"; "Học kỳ giáo dục văn hoá dân gian"... Các tuyến du lịch trên là tiền đề để xây dựng sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc hấp dẫn khách du lịch trong và ngoài nước trong bối cảnh hiện nay, khi mà phát triển du lịch văn hoá gắn với các giá trị văn hoá truyền thống, phát triển kinh tế di sản và ứng dụng công nghệ số tiếp tục là xu hướng của nhiều quốc gia. Bên cạnh đó, việc hình thành các tuyến du lịch khai thác giá trị TCTDDG còn góp phần đa dạng hoá sản phẩm du lịch và đóng góp vào nỗ lực bảo tồn các giá trị văn hoá dân gian ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Đặng Thị Phương Anh (2012). *Khai thác trò chơi dân gian lưu vực sông Thái Bình phục vụ phát triển du lịch*. Luận văn thạc sỹ, Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Đặng Thị Phương Anh (2013). Đánh giá tính hấp dẫn của trò chơi dân gian Việt Nam đối với khách du lịch (trường hợp trò chơi dân gian điều sáo ở xã Đại Trà, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng). *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, Số 6B, 152-158.
3. Đặng Thị Phương Anh (2016). Đưa trò chơi dân gian phục vụ du khách. *Tạp chí Du lịch*, 6/2016.
4. Cao Đức Hải (2020). *Trò chơi dân gian của người Việt ở châu thổ Bắc Bộ và việc phát huy trong xã hội đương đại*. Luận án tiến sỹ, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam
5. Lê Thị Thu Hiền (2014). *Cơ sở hình thành và giá trị văn hóa của múa rối nước Việt Nam*. Luận án tiến sỹ, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
6. Hoàng Thị Nhung (2014). *Các trò diễn, trò chơi dân gian trong lễ hội đền Thượng (xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình)*. Luận văn thạc sỹ, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.
7. *Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045* (2024).
8. *Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050* (2023).
9. *Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2030* (2024).
10. Tổng cục Du lịch (2014). *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Đồng bằng sông Hồng và duyên hải đông Bắc*.
11. Tổng cục Thống kê (2024). *Niên giám thống kê năm 2023*.
12. Nguyễn Thùy Vân, Phạm Văn Dương, Nguyễn Thị Phương Linh (2023). Một số tiêu chí xác định các trò chơi, trò diễn dân gian có khả năng khai thác phát triển du lịch. *Tạp chí Nghiên cứu Địa lý nhân văn*. Số 4₍₄₁₎, 106-113.
13. Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (2015). *Xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng Đồng bằng sông Hồng*.

Tài liệu tiếng Anh

14. Fausto Iván Guapi-Guamán (2020). Experiential tourism, sports and traditional games: A new perspective for local tourism development. *Revista Arbitrada Interdisciplinaria Koinonía*.
15. Hao, Z (2017). A study on the development of cultural tourism products in tianjin-a case of new year paintings in yangliuqing. *Proceedings of the Second International Conference on Economic and Business Management (FEBM 2017)*.
16. Le Thi Dieu Mi (2024). Exploiting Folk Cultural Resources of Dai Binh Village, Quang Nam Province, in Tourism Development. *International Journal of Social Science and Human Research*. (7).
17. Reza Mousavi & Maryam Omid Najafabadi (2021). Rural sports and local games: missing link between sports tourism development and sustainability. *Journal of Sport & Tourism*

Thông tin tác giả:

Trương Sỹ Vinh, Nguyễn Thùy Vân - Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch
Địa chỉ liên hệ: số 58 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.
Email: van.itdr@gmail.com; Điện thoại: 0979102567

Nhật kí tòa soạn

Ngày nhận bài: 11/9/2024
Biên tập: 10/2024